

Số: 14 /2019/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 15 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2019 – 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2019 – 2022;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 18/TTr-SVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này quy định một số nội dung hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2019 – 2022.

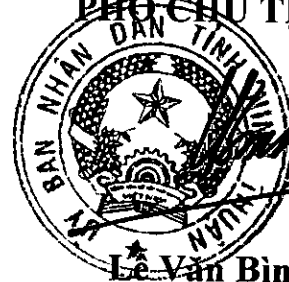
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2019.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VH-TTDL;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm TH-CB tỉnh, TD Office;
- VPUB: CVP, PVP (HXN), KTTH;
- Lưu: VT, VXNV. My

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



QUY ĐỊNH

**Một số nội dung hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn
tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2019 – 2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4/2019/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 02 năm 2019 của UBND tỉnh Ninh Thuận)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định một số nội dung hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2019 – 2022.

2. Đối tượng áp dụng: Hộ gia đình, cá nhân, các tổ chức tham gia hoạt động phát triển du lịch cộng đồng tại 13 địa điểm trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2019-2022 (đính kèm theo Phụ lục 01).

Điều 2. Nguyên tắc và thời điểm hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ: Các hộ gia đình có điều kiện, khả năng đầu tư nhà sàn, nhà vệ sinh, cải tạo cảnh quan phục vụ du lịch Homestay tại các điểm du lịch cộng đồng, được UBND các huyện thẩm định, lựa chọn đề xuất.

2. Thời điểm hỗ trợ: Sau khi hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Chương II

NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ (đính kèm theo Phụ lục 02).

1. Hỗ trợ đầu tư về hạ tầng giao thông nông thôn phục vụ du lịch cộng đồng.

2. Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà sàn: 20.000.000 đồng/nhà sàn.

3. Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà vệ sinh: 10.000.000 đồng/nhà vệ sinh.

4. Hỗ trợ một lần kinh phí cải tạo cảnh quan: 5.000.000 đồng/hộ.

5. Hỗ trợ một lần kinh phí cho việc lắp đặt hệ thống thu gom rác thải; các biển báo chỉ dẫn: 50.000.000 đồng/thôn.

6. Hỗ trợ công tác đào tạo, bồi dưỡng cộng đồng làm du lịch: 50.000.000 đồng/lớp đào tạo.

7. Hỗ trợ công tác tuyên truyền, xúc tiến quảng bá giới thiệu sản phẩm du lịch: 300.000.000 đồng/năm.

Điều 4. Nguồn vốn thực hiện

Tổng nhu cầu nguồn vốn: 20.445 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn vốn 10% vốn ngân sách Trung ương dự phòng: 13.000 triệu đồng.
- Nguồn vốn ngân sách tỉnh: 6.805 triệu đồng.
- Nguồn vốn ngân sách sự nghiệp huyện: 470 triệu đồng.
- Nguồn vốn cá nhân và doanh nghiệp: 170 triệu đồng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì xây dựng dự trù kinh phí hàng năm về công tác đào tạo và xúc tiến quảng bá sản phẩm du lịch cộng đồng thông qua Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện đề án, tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện hàng năm.

Điều 6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì triển khai trong công tác đầu tư, hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn phát triển du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới tại các địa phương. Phối hợp với các sở ngành, các tổ chức trong công tác tuyên truyền vận động người dân, du khách bảo vệ rừng, bảo vệ cảnh quan môi trường du lịch.
- Phối hợp Ban quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa và Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình phối hợp các cơ quan chuyên môn của tỉnh, huyện và Ủy ban nhân dân các xã trong việc quản lý, bảo vệ rừng gắn với khai thác phát triển du lịch có hiệu quả tại địa phương.

Điều 7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thẩm định, bổ sung các dự án đầu tư công trung hạn và hàng năm theo quy định phục vụ phát triển du lịch cộng đồng của tỉnh, cân đối bố trí ngân sách hằng năm cho việc thực hiện đề án theo phân kỳ đạt hiệu quả.

Điều 8. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện thẩm định và bố trí ngân sách nguồn vốn sự nghiệp cho các nội dung hoạt động của Đề án Du lịch theo đúng tiến độ đề ra; kiểm tra giám sát việc sử dụng kinh phí đúng mục đích và có hiệu quả.

Điều 9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các sở, ngành trong công tác bảo vệ tài nguyên môi trường; tuyên truyền vận động người dân, du khách bảo vệ môi trường nước, không khí, chất thải, khí thải... tại các điểm du lịch cộng đồng.

Điều 10. Sở Công Thương

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành liên quan trong việc tổ chức các hội chợ, hội thảo, các lễ hội nhằm giới thiệu, quảng bá các thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm của làng nghề, điểm du lịch cộng đồng của địa phương tới du khách trong, ngoài nước.

Điều 11. Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan chuyên môn xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường các tin, bài tuyên truyền về chủ trương phát triển du lịch cộng đồng của tỉnh; các hoạt động tuyên truyền quảng bá tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng của địa phương; biểu dương kịp thời các mô hình làm du lịch cộng đồng ở các địa phương.

Điều 12. Ủy ban nhân dân các huyện

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành triển khai đề án, dự án du lịch cộng đồng có hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư xây dựng, triển khai thực hiện dự án phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương;

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác quản lý, bảo tồn các di tích, danh thắng gắn với phát triển du lịch. Hàng năm, tích cực trong công tác phối hợp xúc tiến du lịch, mời gọi các dự án đầu tư cho du lịch cộng đồng tại địa phương. Chỉ đạo các phòng chức năng, cơ quan chuyên môn của huyện phối hợp với phòng chức năng, cơ quan chuyên môn của các sở, ngành tỉnh trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong đề án đặt ra.

Điều 13. Các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia hoạt động phát triển du lịch cộng đồng

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch một cách có hiệu quả;

- Có thái độ ứng xử thân thiện, tôn trọng và hỗ trợ khách du lịch trong quá trình tham quan, tìm hiểu tại địa phương; hiểu biết về nguồn tài nguyên cộng đồng đang sở hữu để bảo vệ và giới thiệu đến du khách; tham gia các hoạt động du lịch một cách có tổ chức, tránh tình trạng tự phát, gây lộn xộn, thiếu văn minh trong du lịch. /

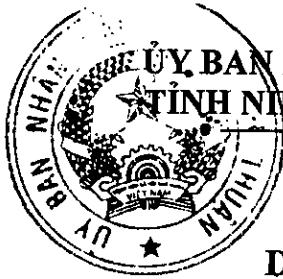
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

ĐẠI CHỦ TỊCH



Lê Văn Bình



PHỤ LỤC 1

Danh sách các địa điểm được hỗ trợ tại địa bàn các huyện
(Kèm theo Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 15/02/2019
của UBND tỉnh Ninh Thuận)

| STT | DANH SÁCH CÁC ĐỊA ĐIỂM |
|-----|---|
| 1 | - Huyện Bác Ái: + Làng du lịch sinh thái dân tộc thôn Bó Lang (VQG Phước Bình). + Làng sinh thái dân tộc Raglai ở thôn Hành Rạc 1 (VQG Phước Bình). + Làng sinh thái dân tộc Raglai ở thôn Hành Rạc 2 (VQG Phước Bình). |
| 2 | - Huyện Ninh Hải: + Làng du lịch thôn Vĩnh Hy, xã Vĩnh Hải (VQG Núi Chúa). + Làng du lịch thôn Cầu Gãy, xã Vĩnh Hải (VQG Núi Chúa). + Làng Nho thôn Thái An, xã Vĩnh Hải (VQG Núi Chúa). |
| 3 | - Huyện Ninh Phước: + Hợp tác xã làng nghề gốm Bàu Trúc. + Hợp tác xã làng nghề dệt Chung Mỹ. + Hợp tác xã làng nghề dệt Mỹ Nghiệp. + Vùng rau an toàn, thôn Nam Cương, xã An Hải. + Vùng Nho an toàn, thôn Thuận Lợi, xã Phước Thuận. + Vùng Nho an toàn, thôn Phước Khánh, xã Phước Thuận. |
| 4 | - Huyện Ninh Sơn: Vùng cây ăn trái xã Lâm Sơn. |



QUY NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2

Quy định mức hỗ trợ

(Kèm theo Quyết định số 14 /2019/QĐ-UBND ngày 15/02/2019
của UBND tỉnh Ninh Thuận)

| STT | Danh mục nội dung | Địa bàn thực hiện | Thời gian thực hiện | Tổng mức hỗ trợ (triệu đồng) |
|-----|---|---|---------------------|------------------------------|
| | Tổng cộng (I+II+III+IV) | | | 20.445 |
| 1 | Bê tông hóa 2,8 km từ quốc lộ 27 vào vùng cây ăn trái, điểm dừng chân, huyện Ninh Sơn. | Hạ tầng vùng cây ăn quả xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn. | 2019-2020 | 6.500 |
| 2 | Bê tông hóa đường từ ngã 3 Tuấn Tú đến vùng sản xuất Rau an toàn, thôn Nam Cường xã An Hải. | Hạ tầng phục vụ phát triển du lịch vùng rau an toàn, thôn Nam Cường, xã An Hải, huyện Ninh Phước. | 2019-2020 | 3.100 |
| 3 | Bê tông tuyến đường nhánh từ mương Vàng đến bờ tràn thôn Thuận Lợi, xã Phước Thuận. | Hạ tầng phục vụ phát triển du lịch vùng Nho an toàn Thôn Thuận Lợi, xã Phước Thuận. | 2019-2020 | 2.060 |
| 4 | Bê tông hóa bãi đỗ xe và lắp đặt mái che, phục vụ nghỉ ngơi và thăm quan cho du khách thôn Phước Khánh, xã Phước Thuận. | Hạ tầng phục vụ phát triển du lịch vùng Nho an toàn, thôn Phước Khánh, xã Phước Thuận. | 2019-2020 | 510 |
| 5 | Nâng cấp đường từ đường ven biển vào ao Bầu Chó, bê tông hóa đường nội đồng Nho Thái An. | Hạ tầng phục vụ phát triển du lịch vùng Nho an toàn, xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải. | 2019-2020 | 2.000 |



| Tổng cộng I | | | | 14.170 |
|--------------------|---|---|-----------|---------------|
| 1 | 1.1. Hỗ trợ cải tạo làm mới nhà sàn: | Xã Phước Bình | | |
| | - Thôn Bồ Lang: 20 nhà sàn x 20 triệu đồng. | | 2019-2022 | 400 |
| | - Thôn Hành Rạc 2: 40 nhà sàn x 20 triệu đồng. | | 2019-2022 | 800 |
| | 1.2. Hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh: | Xã Phước Bình | 2019-2022 | |
| | - Thôn Bồ Lang: 40 cái x 10 triệu đồng. | | | 400 |
| | - Thôn Hành Rạc 1: 40 cái x 10 triệu đồng. | | | 400 |
| | - Thôn Hành Rạc 2: 40 cái x 10 triệu đồng. | | | 400 |
| | - Thôn Cầu Gãy: 27 cái x 10 triệu đồng. | | | 270 |
| | 1.3. Hỗ trợ cải tạo cảnh quan: | Xã Phước Bình | 2019-2022 | |
| | - Thôn Bồ Lang, Mức hỗ trợ 40 hộ x 5 triệu đồng. | | | 200 |
| | - Thôn Hành Rạc 1, Mức hỗ trợ 40 hộ x 5 triệu đồng. | | | 200 |
| | - Thôn Hành Rạc 2, Mức hỗ trợ 40 hộ x 5 triệu đồng. | | | 200 |
| | - Thôn Cầu Gãy: 27 hộ x 5 triệu đồng. | | | 135 |
| | 1.4. Hỗ trợ một lần lắp đặt thiết bị thu gom rác thải; biển báo, biển chỉ dẫn. | Huyện Bác Ái, huyện Ninh Phước, huyện Ninh Hải. | 2019 | |
| | 1.4.1. Tại 09 thôn: Thôn Bồ Lang, thôn Hành Rạc I, thôn Hành Rạc II (xã Phước Bình); thôn Vĩnh Hy, thôn Cầu Gãy, thôn Thái An (xã Vĩnh Hải); thôn Nam Cương (xã An Hải); | | | |

| | | | | |
|---|--|------------------|-----------|--------------|
| | thôn Thuận Lợi, thôn Phước Khánh (xã Phước Thuận). | | | |
| | Mức hỗ trợ: 09 thôn x 50 triệu đồng. | | | 450 |
| | 1.4.2. Hỗ trợ một lần lắp biển báo, biển chỉ dẫn: Tại vùng cây ăn trái Lâm Sơn, Ninh Sơn. | Huyện Ninh Sơn | | |
| | Mức hỗ trợ 20 triệu đồng. | | | 20 |
| | Tổng cộng II | | | 3.875 |
| 1 | Huyện Bác Ái: Đào tạo tập trung 3 thôn Bô Lang, Hành Rạc 1 và Hành Rạc 2. Mỗi năm 1 lớp x 04 năm x 50 triệu đồng. | Huyện Bác Ái | 2019-2022 | 200 |
| 2 | Huyện Ninh Hải: Đào tạo tập trung 3 thôn Vĩnh Hy, Cầu Gãy và Thái An. Mỗi năm 1 lớp x 04 năm x 50 triệu đồng. | Huyện Ninh Hải | 2019-2022 | 200 |
| 3 | Huyện Ninh Phước: | Huyện Ninh Phước | 2019-2022 | |
| | - Đào tạo tập trung: 03 làng nghề dệt Mỹ nghiệp, Chung Mỹ, gồm Bàu Trúc. Mỗi năm 1 lớp x 04 năm x 50 triệu đồng. | | | 200 |
| | - Đào tạo tại chỗ: | | | |
| | * Vùng rau an toàn Nam Cương, Mỗi năm 1 lớp x 04 năm x 50 triệu đồng. | | | 200 |
| | * Vùng Nho an toàn thôn Thuận Lợi và thôn Phước Khánh. Mỗi năm 1 lớp x 04 năm x 50 triệu đồng. | | | 200 |
| 4 | Huyện Ninh Sơn: Đào tạo tại chỗ cho vùng cây | Huyện Ninh Sơn | 2019-2022 | 200 |

| | | | | |
|--|--|--|-----------|--------------|
| | ăn quả Lâm Sơn. Mỗi năm 1 lớp x 04 năm x 50 triệu đồng. | | | |
| | Tổng cộng III | | | 1.200 |
| | Công tác tuyên truyền quảng bá xúc tiến chung cho các điểm du lịch cộng đồng. Bình quân 300 triệu đồng/năm x 04 năm. | | 2019-2022 | 1.200 |
| | Tổng cộng IV | | | 1.200 |